

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 02/2006/TT-
BLĐTBXH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2006

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 313/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với người nhiễm HIV/AIDS và những người trực tiếp quản lý, điều trị, chăm sóc người nhiễm HIV/AIDS trong các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước

Căn cứ Quyết định số 313/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với người nhiễm HIV/AIDS và những người trực tiếp quản lý, điều trị, chăm sóc người nhiễm HIV/AIDS trong các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước; Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Quyết định này như sau:

I- ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Đối tượng được hưởng chế độ trợ cấp và phụ cấp quy định tại Điều 1 Quyết định số 313/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi chung là Quyết định số 313/2005/QĐ-TTg) bao gồm:

- 1- Người nhiễm HIV/AIDS không còn khả năng lao động, không có nguồn thu nhập, không nơi nương tựa, tự nguyện vào sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước. Người hiện đang sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước phát hiện bị nhiễm HIV/AIDS.
- 2- Trẻ em nhiễm HIV/AIDS đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước.
- 3- Người nhiễm HIV/AIDS sống tại cộng đồng, do xã, phường quản lý, không còn khả năng lao động, không có nguồn thu nhập, thuộc hộ gia đình nghèo theo quy định

tại Quyết định số 170/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo áp dụng cho giai đoạn 2006 – 2010.

4- Cán bộ viên chức làm việc trong các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước trực tiếp làm nhiệm vụ quản lý, điều trị, chăm sóc người nhiễm HIV/AIDS bị phơi nhiễm HIV hoặc bị nhiễm HIV/AIDS do tai nạn rủi ro nghề nghiệp.

5- Cán bộ, viên chức y tế làm các công việc trực tiếp khám, điều trị, chăm sóc người nhiễm HIV/AIDS trong các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước.

II- CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP VÀ PHỤ CẤP

1- Trợ cấp sinh hoạt phí nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước thấp nhất là 140.000 đồng/người/tháng và các khoản trợ cấp, hỗ trợ theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 2 của Quyết định 313/2005/QĐ-TTg.

2- Trợ cấp sinh hoạt phí đối với trẻ em đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước thấp nhất bằng 210.000 đồng/trẻ em/tháng và các khoản trợ cấp, hỗ trợ quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 2 của Quyết định 313/2005/QĐ-TTg.

3- Trợ cấp cứu trợ xã hội thường xuyên đối với đối tượng bị nhiễm HIV/AIDS do xã, phường, thị trấn quản lý thấp nhất là 65.000 đồng/người/tháng.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể điều chỉnh các mức trợ cấp quy định tại điểm 1, 2, 3 nêu trên nhưng không được thấp hơn mức quy định tại Thông tư này.

4- Cách tính phụ cấp đối với các đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 1 của Quyết định 313/2005/QĐ-TTg như sau:

Mức phụ cấp	=	Mức lương tối thiểu chung	x	Hệ số lương ngạch, bậc hiện hưởng + Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo (nếu có) + % phụ cấp thâm niên vượt khung tính theo lương tối thiểu (nếu có)	x	50%
--------------------	---	---------------------------	---	---	---	-----